

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ÂN THI
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25 /2020/HS- ST
Ngày 04 tháng 8 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI, TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :

Ông Phạm Bá Hân

Các Hội thẩm nhân dân

: Ông Trần Quang Chủ

Ông Nguyễn Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Hiền** – Thư ký TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hữu**- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2020/HSST ngày 03/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST- HS ngày 21/7/2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn L - Sinh năm 1961. Giới tính: Nam.

Nơi sinh: xã H, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

HKTT: thôn A, xã H, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 07/10.

Con ông Vũ Văn B (đã chết) và bà Vũ Thị M

Vợ: Nguyễn Thị M

Con: Có 04 con; con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền sự, tiền án: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/5/2020, đến ngày 07/5/2020 được thay đổi bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Nguyễn Văn H (đã chết)

Người đại diện theo pháp luật của anh H:

1. Ông Nguyễn Văn D sinh năm 1964 (có mặt)

2. **Bà Nguyễn Thị U sinh năm 1965** (có mặt)

3. **Chị Nguyễn Thị Kiều A sinh năm 1992** (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn Bình Hồ, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo ủy quyền của bà U, chị A: Ông Nguyễn Văn D

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M (có mặt)

Trú tại: Thôn A, xã H, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Hải H (vắng mặt)

Anh Bùi Văn Đ (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn L có giấy phép lái xe hạng D số 300073301126 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 22/11/2016. Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 01/5/2020, L điều khiển xe ô tô con loại 7 chỗ ngồi nhãn hiệu Toyota – Fortune biển số 34A – 130.97 đi trên Quốc lộ 38 mới theo hướng huyện Kim Động đi thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Đi cùng xe ô tô với L là ông Bùi Văn Đ sinh năm 1967 ở thôn Hoành Bồ, xã Lê Hồng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương ngồi ở ghế phụ xe. Khi L điều khiển xe ô tô đi đến đoạn km 50 + 200 thuộc địa phận thôn Bình Hồ, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi, cách ngã tư giao nhau giữa đường Quốc lộ 38 mới với đường liên xã nối thị trấn Ân Thi với xã Quảng Lăng khoảng 10 mét, lúc này L điều khiển xe ô tô với tốc độ khoảng 50km/h và quan sát thấy phía trước xe ô tô L điều khiển có xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Exciter, biển số 89B1 – 582.38 do anh Nguyễn Văn H sinh năm 1991 ở thôn Bình Hồ, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi điều khiển đang đi sang đường theo hướng thị trấn Ân Thi đi xã Quảng Lăng qua đường Quốc lộ 38 mới (từ bên phải sang bên trái đường theo chiều xe ô tô L điều khiển), nhưng L không xử lý giảm tốc độ xe mà đánh lái điều khiển xe ô tô sang làn đường ngược chiều bên trái dẫn đến xảy ra tai nạn. Phần đầu xe bên trái xe ô tô L điều khiển đã đâm vào phần thân phía sau bên trái xe mô tô anh H điều khiển, làm anh H ngã văng ra mặt đường, xe mô tô đổ nghiêng bên trái xuống mặt đường và đẩy rê anh H cùng xe mô tô về phía trước đến lề đường bên trái, còn xe ô tô L điều khiển dừng lại ngay làn đường xe thô sơ bên trái. Hậu quả: Anh H bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Hưng Yên, sau chuyển Bệnh viện Việt Đức – Hà Nội cấp cứu, trên đường đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức thì bị chết, gia đình đưa về nhà; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng. Ngay sau khi gây tai nạn, L đã đến Công an huyện Ân Thi đầu thú và trình báo sự việc.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định:

Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là ngã tư giao nhau giữa đường Quốc lộ 38 mới với đường liên xã nối thị trấn Ân Thi với xã Quảng Lăng thuộc km 50 + 200 địa phận thôn Bình Hồ, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Mặt đường Quốc lộ 38 mới được trải nhựa bằng phẳng rộng 11m được chia thành 2 làn đường được ngăn cách bởi vạch sơn màu vàng đứt quãng ở giữa; trên mỗi làn đường được chia 2 làn xe chạy, gồm làn xe cơ giới mỗi bên rộng 3m50, tiếp giáp với làn xe cơ giới là làn đường xe thô sơ mỗi bên rộng 2m, ngăn cách giữa làn xe cơ giới và làn xe thô sơ là vạch sơn liền màu trắng (riêng đoạn giao nhau với đường liên xã được ngăn cách vạch sơn màu trắng đứt quãng); tiếp giáp với làn xe thô sơ là lề đường, lề đường mỗi bên rộng 2m; tiếp giáp với lề đường hai bên là ruộng lúa của nhân dân. Đoạn đường xảy ra tai nạn không có gì cản trở hay khuất tầm nhìn của mọi người tham gia giao thông. Thống nhất khám nghiệm lấy mép đường bên trái theo chiều từ huyện Kim Động đi thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi làm mép chuẩn, hướng chuẩn, hướng khám nghiệm. Lấy cột mốc lộ giới km 50 + 200 đường Quốc lộ 38 mới làm điểm cố định (ký hiệu A).

Hiện trường để lại các dấu vết: Cách vị trí điểm cố định (ký hiệu A) 19,5m theo hướng khám nghiệm trên mặt đường để lại vết cà mặt mặt (ký hiệu C1) gồm 03 vết cà không liên tục trên diện tích thước (2,3 x 0,58)m; đo từ đầu vết cà mawtyj đường vào mép chuẩn 4,65m, điểm cuối vết này vào mép chuẩn 4,2m.

Cách điểm cuối vết cà mặt đường (ký hiệu C1) theo hướng khám nghiệm 1,2m trên mặt đường để lại vết cà mặt đường (ký hiệu C2) có kích thước (1,6 x 0,01)m; đo từ đầu vết cà mặt đường này vào mép chuẩn 3,7m, cuối vết này vào mép chuẩn 2,8m.

Cách điểm cuối vết cà mặt đường (ký hiệu C2) theo hướng khám nghiệm 1,5m trên mặt đường để lại vết cà mặt đường (ký hiệu C3) có kích thước (0,58 x 0,02)m; đo từ đầu vết cà mặt đường này vào mép chuẩn 2,5m, cuối vết này vào mép chuẩn 2,1m.

Cách điểm cuối vết cà mặt đường (ký hiệu C3) theo hướng khám nghiệm 6,45m là trục bánh sau bên trái xe ô tô biển số 34A - 130.97 (ký hiệu X1), đầu xe cùng chiều hướng khám nghiệm, đuôi xe ngược hướng khám nghiệm; đo từ tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô này vào mép chuẩn 2,15m, tâm trục bánh trước bên trái vào mép chuẩn 1,8m.

Cách tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô (ký hiệu X1) theo hướng khám nghiệm 3,1m là tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 89B1 – 582.38 (ký hiệu X2)

đổ nghiêng trái xuống lề đường, đầu xe cùng chiều hướng khám nghiệm, đuôi xe ngược hướng khám nghiệm; đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô này ra mép chuẩn 1,3m, tâm trục bánh trước ra mép chuẩn 0,9m. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Sau khám nghiệm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã quản lý chiếc xe ô tô biển số 34A - 130.97, xe mô tô biển số 89B1 - 582.38 cùng toàn bộ giấy tờ xe.

Tại biên bản khám nghiệm xe ô tô biển số 34A - 130.97 xác định:

Nắp ca bô có vết cong vắn, bẹp lõm theo chiều từ trước về sau, kích thước (0,68 x 0,7)m. Mặt ca năng bung rời khỏi xe. Ba đèn sóc trước bên trái dập vỡ nhựa, kích thước (01 x 0,55)m. Cụm đèn chiếu sáng bên trái dập vỡ, bung rời khỏi vị trí ban đầu. Ba đèn sóc phía trước, phần chính giữa đầu xe có vết dập vỡ nhựa, bẹp lõm theo chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong, kích thước (0,55 x 0,6)m. Nhựa ốp ngoài đèn gầm bên phải bung rời lấy nhựa khỏi vị trí ban đầu. Thanh sắt si đầu xe có vết bẹp lõm, mài xước phần đầu bên trái theo chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong, kích thước (0,54 x 0,12)m, tâm vết này cách mặt đất 0,52m. Nhựa ốp nòng rơ bánh trước bên trái bung rời khỏi vị trí ban đầu. Giàn nóng điều hoà làm mát của xe, phần đầu bên trái có vết bẹp lõm từ trước về sau, từ ngoài vào trong, kích thước (0,22 x 0,3)m. Biển số phía trước đầu xe cong vắn không rõ hình, kích thước (0,50 x 0,13)m. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô biển số 89B1 - 582.38 xác định:

Nhựa ốp gương chiếu hậu bên trái có vết mài xước, dập vỡ kích thước (0,15 x 0,03)m. Nhựa ốp đầu xe và cụm đèn chiếu sáng phía trước bị dập vỡ, bung rời khỏi vị trí ban đầu. Tay côn gãy rời khỏi xe. Núm bảo vệ tay cầm bên trái bung rời khỏi xe. Nhựa cánh yếm bên trái bị dập vỡ, bung rời, kích thước (0,7 x 0,35)m. Núm bảo vệ đầu tay cầm người lái bên phải có vết mài xước, kích thước (0,03 x 0,03)m. Cánh yếm bên phải có vết mài xước, bung rời lấy nhựa, kích thước (0,4 x 0,2)m. Bàn chân phanh có vết mài xước, cong vắn theo chiều từ ngoài vào trong, vết mài xước có kích thước (0,05 x 0,03)m. Phía dưới lốc máy bên phải có vết dập vỡ theo chiều từ ngoài vào trong, kích thước (0,02 x 0,05)m. Ốp nhựa bảo vệ ống xả có vết dập vỡ, kích thước (0,1 x 0,005m), vị trí vết dập vỡ cách đuôi ống xả 0,5m và cách mặt đất 0,35m. Đèn xin nhan bên phải và bên trái phía trước bung rời khỏi vị trí ban đầu. Ốp nhựa thân xe bên trái có vết dập vỡ, mài xước, kích thước (0,6 x 0,25)m. Cản số bị cong vắn theo chiều từ dưới lên trên, từ trong ra ngoài lệch so với vị trí ban đầu 0,02m. Đẻ chân

người lái bên trái cong vắn theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, lệch so với vị trí ban đầu 0,12m. Khung xe phần bắt treo cục máy bị cong vắn theo chiều từ trái sang phải, từ ngoài vào trong, lệch so với vị trí ban đầu 0,02m. Má ngoài bên trái lốp xe bánh trước, tại vị trí chân van có vết mài xước cao su màu đen, kích thước (0,5 x 0,04)m. Má ngoài bên trái lốp xe bánh sau cách chân van 0,4m theo ngược chiều tiến có vết mài cao su màu đen, kích thước (0,17 x 0,03)m. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn H xác định:

Tử thi mặc áo phong cộc tay cổ tròn màu đen, áo dính đất bẩn; mặt trước thân áo phải cách đường chỉ cầu vai 2cm, sát đường chỉ cổ áo có vết rách vải, kích thước (7 x 1,5)cm; phía sau thân áo bên trái cách gấu áo 20cm, cách đường chỉ thân áo trái 4cm có đám rách vải xen lẫn chất bẩn, kích thước (24 x 13)cm. Mặc ngoài quần đùi cạp chun màu đen, quần dính đất bẩn; mặt sau ống quần bên trái cách gấu 14cm, cách đường chỉ ngoài 25cm có vết rách vải, kích thước (2 x 1,5)cm.

Vùng đầu, mặt: Vùng trán bên trái, sát chân tóc trán, sát đường giữa có đám sây sát da trên diện xung nề kích thước (8 x 6)cm; mổ kiểm tra vết thương vùng trán trái thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ không bị tổn thương. Hai mắt nhắm, kết mạc mắt hai bên nhợt, nhãn cầu không bị tổn thương. Hai lỗ tai không chảy máu. Hai lỗ mũi, miệng không chảy máu, hệ thống răng không bị tổn thương. Mí mắt trên bên trái có vết bầm tím kích thước (3 x 2)cm; má bên trái cách đường giữa 10cm có vết sây sát da kích thước (4 x 3)cm.

Vùng ngực, bụng: Mặt trước vai phải cách móm vai phải 06cm có đám sây sát da bầm tím kích thước (10 x 6)cm. Vùng ngực bên phải sát đường giữa, cách hõm nách phải 12cm có đám sây sát da bầm tím kích thước (13 x 7)cm. Vùng ngực, mạng sườn, hạ sườn bên trái cách đường giữa 10cm, cách hõm nách trái 07cm có đám sây sát da kích thước (30 x 25)cm. Kiểm tra thấy gãy các sườn sườn số 9,10,11 bên trái theo đường nách giữa, chọc dò khoang ngực bên trái thấy máu.

Hai tay: Mặt trong khuỷu tay, đoạn 1/3 trên cẳng tay phải có đám sây sát da bầm tím kích thước (20 x 10)cm. Vùng cổ tay phải, mu bàn tay phải ở mặt trong có đám bầm tím kích thước (11 x 6)cm. Vùng cánh tay, khuỷu tay, cẳng tay trái cách móm vai trái 16cm có đám sây sát da kích thước (42 x 12)cm.

Hai chân: Mặt trước trong đoạn 1/3 trên cẳng chân phải có đám bầm tụ máu kích thước (10 x 8)cm. Mặt ngoài đoạn 1/3 dưới đùi trái, cẳng chân trái có đám sây sát da bầm tụ máu kích thước (50 x 9)cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 66/GDPY - PC09 ngày 07/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Anh Nguyễn Văn H chết là do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra và quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình đến thăm hỏi khắc phục bồi thường số tiền 350.000.000 đồng để mai táng anh Nguyễn Văn H và sửa chữa chiếc xe mô tô biển số 89B1 – 582.38 bị hư hỏng do tai nạn gây ra. Gia đình anh H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất kỳ khoản gì. Ngày 05/5/2020 gia đình anh H có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho L.

Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Exciter, biển số 89B1 – 582.38 là xe của anh Nguyễn Văn H, gia đình anh H từ chối việc định giá thiệt hại xe hư hỏng do tai nạn gây ra. Ngày 25/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trao trả chiếc xe mô tô trên cùng giấy tờ xe cho ông Nguyễn Văn D là bố đẻ anh H nhận lại.

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota – Fortune biển số 34A – 130.97 do Vũ Văn L điều khiển gây tai nạn ngày 01/5/2020 là xe đăng ký tên Công ty trách nhiệm hữu hạn Triệu Phố, trụ sở đóng tại Khu dân cư Triệu Thái, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương do anh Triệu Duy Lưu sinh năm 1976 là Giám đốc. Tháng 6/2019 Công ty trách nhiệm hữu hạn Triệu Phố đã bán lại cho L chiếc xe ô tô trên với giá 600.000.000 đồng. Ngày 25/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trao trả chiếc xe đã trao trả chiếc xe ô tô trên cùng giấy tờ xe cho bị cáo Vũ Văn L nhận lại.

Riêng giấy phép lái xe số 300073301126 của Vũ Văn L, hiện đang quản lý tại hồ sơ.

Đối với hành vi của Vũ Văn L mua lại chiếc xe ô tô biển số 34A -130.47 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Triệu Phố từ tháng 6/2019 nhưng đến nay chưa làm thủ tục chuyển tên chủ xe trong đăng ký, sang tên của mình. Ngày 16/6/2020, Công an huyện Ân Thi đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 44/QĐ – XPHC đối với Vũ Văn L về hành vi không làm thủ tục đăng ký sang tên xe, bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 3.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 26/CT- VKS- AT ngày 01/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố Vũ Văn L về tội Vi phạm quy định về tham

gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn L phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng : Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại Vũ Văn L: 01 giấy phép lái xe hạng D mang tên Vũ Văn L.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên toà bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật và mong Hội đồng xét xử cho cải tạo tại địa phương vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Ông D, bà U trình bày: Gia đình không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà M trình bày: Bà không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại số tiền bà đã bồi thường thay cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như bản tường trình, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định... Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 01/5/2020, Vũ Văn L có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô loại 7

chỗ nhãn hiệu Toyota - Fortuner, biển số 34A - 130.97 đi trên đường Quốc lộ 38 mới theo chiều huyện Kim Động đi thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; khi đi đến ngã tư giao nhau với đường liên xã nối thị trấn Ân Thi với xã Quảng Lăng thuộc km 50 + 200 địa phận thôn Bình Hồ, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; do không làm chủ tốc độ và đi không đúng làn đường nên gây tai nạn, phần đầu xe bên trái xe ô tô L điều khiển đâm vào phần thân phía sau bên trái xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Exciter biển số 89B1- 582.38 do anh Nguyễn Văn H điều khiển đang đi sang đường ở làn đường bên trái theo chiều xe ô tô L điều khiển. Hậu quả: Anh H bị đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín đưa đi cấp cứu thì bị chết; xe ô tô và mô tô bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô đi không làm chủ tốc độ và đi không đúng làn đường quy định gây tai nạn, đã vi phạm Điều 9 và 24 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người, nên đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của VKSND huyện Ân Thi đã truy tố là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra, hành vi này còn gây tâm lý hoang mang lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông đường bộ. Vì vậy, việc đưa ra truy tố và xét xử kịp thời trước pháp luật hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết, có tác dụng trong việc đấu tranh phòng và chống tội phạm.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã chủ động đầu thú sau khi sự việc xảy ra, **đại diện của gia đình bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo**, bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương có xác nhận của UBND xã H, bản thân có thời gian tham gia quân đội, hoàn thành nhiệm vụ về địa phương được hưởng chế độ 62, có anh trai là Vũ Văn C là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, có anh vợ là Nguyễn Văn H là liệt sỹ nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét đặc điểm nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã chủ động bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa bị cáo đã nhận ra sai lầm của mình và hứa sẽ quyết tâm sửa chữa để trở thành công dân có ích cho xã hội, đại diện gia đình bị hại cũng đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, bà Mẫn không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại số tiền bà đã bồi thường thay bị cáo nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng :

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Exciter, biển số 89B1 – 582.38 cùng giấy tờ xe cho ông Nguyễn Văn D là bố đẻ anh H, trả chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota – Fortune biển số 34A – 130.97 cùng giấy tờ xe cho bị cáo Vũ Văn L. Ông D và bị cáo L đã nhận lại và không có ý kiến thắc mắc, đề nghị gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

01 giấy phép lái xe số 300073301126 của Vũ Văn L lưu trong hồ sơ vụ án không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn L phạm tội **Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn L 01 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người bị kết án vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì áp dụng Điều 92 Luật Thi hành án hình sự 2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại Vũ Văn L: 01 giấy phép lái xe số 300073301126 mang tên Vũ Văn L.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016.

Bị cáo phải chịu 200.000 đ án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an huyện Ân Thi (CQĐT, CQTHAHS)

- VKS huyện Ân Thi; VKSND tỉnh Hưng Yên

- Bị cáo, Đại diện bị hại, Người có QLVLQ,;

- Lưu Hs.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Bá Hân